

Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố BT, ngày 27 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2023/TLST-VDS ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu:*

Ông Nguyễn Khoa H, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số 56/5 LDC, phường TT, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Trần Thị Thùy T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Số 100C, Tổ M, Khu phố N, Phường H, thành phố BT, tỉnh Bến Tre

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thùy T và ông Nguyễn Khoa H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị Thùy T và ông Nguyễn Khoa H có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Trà M, sinh ngày 04/7/2018. Sau khi ly hôn, bà Trần Thị Thùy T được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận ông Nguyễn Khoa H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 (một triệu) đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Khoa H được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thùy T và ông Nguyễn Khoa H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Trần Thị Thùy T và ông Nguyễn Khoa H khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí việc dân sự hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng, ông Nguyễn Khoa H và bà Trần Thị Thùy T phải chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền

tạm ứng án phí số 0010153 ngày 29/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bt, tỉnh Bến Tre.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thùy T và ông Nguyễn Khoa H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Thùy T và ông Nguyễn Khoa H có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Trà M, sinh ngày 04/7/2018. Sau khi ly hôn, bà Trần Thị Thùy T được tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận ông Nguyễn Khoa H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 (một triệu) đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Khoa H được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thùy T và ông Nguyễn Khoa H tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Thị Thùy T và ông Nguyễn Khoa H khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Nguyễn Khoa H và bà Trần Thị Thùy T phải chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010153 ngày 29/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bt, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND Phường B;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, văn phòng

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang